

Số: 103/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 28 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ
hiện trạng sử dụng đất năm 2014 tỉnh Lai Châu**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Chỉ thị 21/CT-TTg ngày 01 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 567/TTr-TNMT ngày 26/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - TT Tỉnh ủy;
 - TT HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các phó chủ tịch UBND tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố;
 - Công thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, TN.
- } báo cáo

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trọng Quảng

KẾ HOẠCH

Thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 tỉnh Lai Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 105/QĐ-UBND ngày 08/9/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất là một trong những nội dung quan trọng trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, nhằm kiểm tra, nắm bắt kịp thời những biến động về đất đai sau năm 2010 (2010-2014); đánh giá hiện trạng sử dụng đất, tình hình thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất sử dụng đất từ đó rút kinh nghiệm, nâng cao hiệu quả quản lý trong kỳ tới (2015-2020).

Cung cấp thông tin, số liệu, tài liệu làm căn cứ để lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; cung cấp số liệu để xây dựng niêm giám thống kê các cấp; làm cơ sở đề xuất việc điều chỉnh chính sách, pháp luật về đất đai.

Kết quả kiểm kê đất đai năm 2014 là nguồn số liệu đầy đủ, chính xác được thiết lập đồng bộ, thống nhất từ xã đến tỉnh nhằm phục vụ nhu cầu thông tin đất đai cho các hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nghiên cứu khoa học, giáo dục và đào tạo và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2015-2020.

2. Yêu cầu

Kiểm kê đất đai năm 2014 phải xác định được hiện trạng diện tích tự nhiên theo đơn vị hành chính, hiện trạng quỹ đất đang quản lý, sử dụng, quỹ đất đã đưa vào sử dụng nhưng còn để hoang hóa, quỹ đất chưa sử dụng; đánh giá thực trạng sử dụng đất và tình hình biến động đất đai so với kỳ kiểm kê đất đai năm 2010; đánh giá việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; tình hình thực hiện đo đạc lập bản đồ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính làm cơ sở để xây dựng kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2015-2020, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất.

Việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014 cần phải được đổi mới nội dung, phương pháp, tổ chức thực hiện kiểm soát chặt chẽ kết quả điều tra kiểm kê thực địa, nâng cao chất lượng thực hiện, khắc phục hạn chế, tồn tại của các kỳ kiểm kê trước.

II. NỘI DUNG

1. Công tác chỉ đạo

1.1. Cấp tỉnh

- Thành lập Ban Chỉ đạo Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp tỉnh do Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng ban, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm phó ban thường trực, các thành viên là Lãnh đạo các Sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Cục thống kê tỉnh, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Công an tỉnh, BCH Quân sự, BCH Bộ đội Biên phòng, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

- Ban Chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn, đôn đốc kiểm tra các địa phương trong việc triển khai công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất đảm bảo đúng mục đích, nội dung, phương pháp, thời gian và yêu cầu của kế hoạch đã được phê duyệt.

- Các Sở, ngành có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014.

- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc kiểm kê quỹ đất quốc phòng, an ninh thống nhất với Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp số liệu kiểm kê đất đai của tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chỉ đạo các doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sự nghiệp đang sử dụng đất nông, lâm nghiệp (Các công ty nông, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng các huyện) rà soát, khai báo tình hình hiện trạng sử dụng đất và cung cấp thông tin, tài liệu đất đai cần thiết phục vụ yêu cầu kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất các cấp.

- Sở Nội vụ chỉ đạo rà soát xác định ranh giới, địa giới hành chính các cấp, đặc biệt các xã mới chia tách, các khu vực còn trống lấn địa giới hành chính ngoài thực địa, các khu vực có tranh chấp về địa giới hành chính.

- Ban chỉ đạo kiểm kê cấp tỉnh thành lập tổ chuyên môn giúp Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch, hướng dẫn, tập huấn, kiểm tra, nghiệm thu, đôn đốc thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê.

1.2. Cấp huyện

Thành lập Ban Chỉ đạo Kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện do Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện làm trưởng ban, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường là phó ban, các phòng, ban liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn cấp huyện là thành viên.

Ban chỉ đạo kiểm kê đất đai cấp huyện có nhiệm vụ giúp Ủy ban Nhân dân huyện xây dựng kế hoạch, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, tổ

chức triển khai việc kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất theo đúng phương án, kế hoạch của tỉnh và hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

1.3. Cấp xã

Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Uỷ ban Nhân dân huyện trong việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn xã. Tùy từng điều kiện cụ thể, cấp xã thành lập một tổ chuyên môn giúp UBND cấp xã trong việc thực hiện kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2014.

2. Tập huấn

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị các tài liệu, tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố, cán bộ địa chính các xã, phường, thị trấn.

Thời gian tập huấn: Triển khai ngay sau khi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức tập huấn cho Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố.

3. Tổ chức thực hiện

3.1. Năm 2014

- Thành lập Ban chỉ đạo cấp tỉnh, tổ chuyên môn giúp việc;
- Lập dự toán kinh phí kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;
- Xây dựng kế hoạch kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;
- Xây dựng phương án kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất;
- Hoàn thành việc xác định ranh giới, địa giới hành chính các cấp;
- Chuẩn bị các tài liệu và tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ;
- Chuẩn bị vật tư, kỹ thuật, nhân lực cho kiểm kê;
- Chuẩn bị tài liệu, biểu mẫu phục vụ kiểm kê.

3.2. Năm 2015

- Cấp xã:

Từ 31 tháng 12 năm 2014 đến 31 tháng 5 năm 2015: Tiến hành kiểm kê đất đai cấp xã, thu thập chỉnh lý, kiểm tra xử lý, tổng hợp số liệu, xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã và nộp kết quả về cấp huyện.

- Cấp huyện:

Từ 01 tháng 6 năm 2015 đến 14 tháng 7 năm 2015: Tiếp nhận, kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp xã. Tổng hợp phân tích số liệu cấp huyện, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện; lập hồ sơ kiểm kê đất đai và nộp kết quả về tỉnh.

- Cấp tỉnh:

Từ 15 tháng 07 năm 2015 đến 31 tháng 8 năm 2015: Tiếp nhận, kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ kiểm kê đất đai, bản đồ hiện trạng sử dụng đất cấp huyện.